Trường tiểu học Thanh Toàn

Tổ chuyên môn: Tổ 2

Họ và tên GV: Phạm Thị Thu Hằng

KẾ HOẠCH DẠY HỌC

TUẦN 15

Thứ Hai ngày 16 tháng 12 năm 2024

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

SINH HOẠT DƯỚI CỜ

PHÁT ĐỘNG KẾT NỐI "VÒNG TAY YÊU THƯƠNG"

1. Yêu cầu cần đạt:

- HS biết chào cờ là một hoạt động đầu tuần không thể thiếu của trường học. Lắng nghe lời nhận xét của thầy Hiệu Trưởng và thầy TPT về kế hoạch tuần 15
- Rèn kĩ năng tập hợp đội hình theo liên đội, kĩ năng hát Quốc ca, Đội ca, hô đáp khẩu hiệu.

* Hoạt động trải nghiệm

- Biết được kế hoạch của nhà trường, của Đội về tổ chức hoạt động Kết nối "Vòng tay yêu thương".
- Có ý thức tự giác, tích cực rèn luyện bản thân và tham gia phong trào bằng những hành động, việc làm cụ thể.

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

- Năng lực riêng:

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

2. Đồ dùng dạy học:

a. Đối với GV

- Nhắc HS mặc đúng đồng phục, quần áo gọn gàng, lịch sự.

b. Đối với HS:

- Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV	**Hoạt động học tập của HS**
HOẠT ĐỘNG ỔN ĐỊNH	
GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.	Lớp trưởng điều hành, cả lớp thực hiện
HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC	
- GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ. - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới. - Nhà trường triển khai phát động Kết	- HS chào cờ. - HS lắng nghe.

nối "Vòng tay yêu thương" với mục đích hoạt động: tạo phong trào kết nối HS trong và ngoài nhà trường, tạo cơ hội để các em chia sẻ tình yêu thương, tấm lòng tương thân tương ái với bạn bè đồng trang lứa, đặc biệt với những bạn HS vùng khó khăn. - GV gợi ý cho HS một số hoạt động để hưởng ứng phong trào Kết nối "Vòng tay yêu thương": *+Quyên góp sách vở, đồ dùng học tập, quần áo để tặng các bạn HS vùng khó khăn.* *+ Viết thông điệp chia sẻ, động viên gửi tới các bạn HS ở vùng gặp thiên tai.*	- HS lắng nghe

4. Điều chỉnh sau tiết dạy:

……
……
……
……
……

TOÁN

BÀI 42: ĐIỂM – ĐOẠN THẲNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học , giúp HS hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

1. Năng lực đặc thù:

– Nhận dạng được và gọi đúng tên điểm, đoạn thẳng.

– Biết vẽ và ghi tên đoạn thẳng trên giấy kẻ ô li.

– Sử dụng các đoạn thẳng để tạo hình.

2. Năng lực chung

- Thông qua việc quan sát, nhận biết được các điểm đoạn thẳng có trong mỗi hình, HS có cơ hội được phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

- Thông qua việc thực hành vẽ đoạn thẳng, vẽ hình theo mẫu, tạo hình từ các đoạn tthẳng, HS có cơ hội được phát triển NL sử dụng công cụ, phương tiện hoc toán.

3. Phẩm chất*:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1.Phương pháp và kĩ thuật dạy học

-Phương pháp: quan sát, hỏi – đáp, luyện tập- thực hành, thảo luận nhóm.

-Kĩ thuật: đặt câu hỏi, chia nhóm

2.Phương tiện và công cụ dạy học

+ GV: Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa, thước thẳng để vẽ đoạn thẳng, các đoạn thẳng để dùng cho BT4…

+ HS: SHS, vở ô li, VBT, nháp, ...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1.Hoạt động mở đầu-Khởi động **1.1.Ổn định (KTBC)** **1.2. Dạy bài mới** **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới: Khám phá** *Mục tiêu: Nhận dạng được và gọi đúng tên điểm, đoạn thẳng.* **1. Giới thiệu điểm** - GV chấm một chấm lên bảng, giới thiệu với HS đây là một điểm, đặt điểm là A và giới thiệu với HS đây là điểm A. – GV tiếp tục tương tự như vậy với điểm B. GV lưu ý với HS, để đặt tên cho một điểm, người ta thường dùng chữ cái in hoa.	- HS hát và vận động theo bài hát *Đường và chân là đôi bạn thân.* - HS nhắc lại.
2. Giới thiệu đoạn thẳng – GV chấm hai điểm A, B lên bảng, cho HS gọi tên hai điểm đó. - GV dùng thước thẳng nối hai điểm A, B rồi giới thiệu với HS đây là đoạn thẳng AB, – GV cho HS rút ra nhận xét đoạn thẳng AB đi qua hai điểm A và B. **3. Hoạt động luyện tập,thực hành** *Mục tiêu: Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về điểm và đoạn thẳng đã học vào làm bài tập* **Bài 1:** - GV nêu BT1. - Yêu cầu hs làm bài -Gọi HS chữa miệng	-Học sinh gọi tên hai điểm A,B - HS nhắc lại tên gọi đoạn thẳng AB. -HS rút ra nhận xét đoạn thẳng AB đi qua hai điểm A và B. HS xác định yêu cầu bài tập. - HS hoạt động cá nhân nhận ra và gọi được tên các điểm và đoạn thẳng có trong hình đã cho. - HS nêu kết quả - HS khác nhận xét HS lắng nghe và ghi nhớ

***GV chốt lại cách gọi tên các điểm và đoạn thẳng.** **Bài 2**: Đếm số đoạn thẳng trong mỗi hình sau (theo mẫu) - GV nêu BT2. -GV hướng dẫn mẫu - Yêu cầu HS làm bài -Gọi HS chữa miệng ***GV chốt lại cách đếm số đoạn thẳng trong mỗi hình**.	-HS xác định yêu cầu bài tập. -HS quan sát và lắng nghe - HS quan sát mỗi hình, nhận ra và đếm được số đoạn thẳng có trong mỗi hình. - HS nêu kết quả - HS khác nhận xét HS lắng nghe và ghi nhớ
Bài 3: **Vẽ đoạn thẳng trên giấy kẻ ô li (theo mẫu).** - GV nêu BT3. -GV hướng dẫn mẫu + Vừa nói, vừa thực hành vẽ: *Đánh dấu hai điểm A, B. Dùng thước thẳng nối hai điểm A và B.* -Yêu cầu HS làm bài vào vở -Chiếu bài và chữa bài của HS **-GV chốt: Muốn vẽ một đoạn thẳng cần có hai điểm;trước khi vẽ mỗi đoạn thẳng cần chấm hai điểm.** **THƯ GIÃN** **4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm** *Mục tiêu: Vận dụng kiến, thức, kĩ năng về điểm và đoạn thẳng đã học vào cuộc sống.* ***Bài 4:*** **-**GV tổ chức cho hs tham gia trò chơi " *Ai nhanh – Ai đúng"* -Khen đội thắng cuộc. ***Hoạt động nối tiếp (Củng cố - Dặn dò)** *Mục tiêu: Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* - Hỏi: Qua các học hôm nay, chúng ta được biết thêm được điều gì? -Dặn HS về nhà cùng gia đình dùng các đoạn thẳng để tạo thành tên của các thành viên trong nhà. - Chuẩn bị bài học sau	-HS xác định yêu cầu bài tập. -HS quan sát và lắng nghe - HS làm bài vào vở - HS nhận xét bài của bạn - HS nêu cách vẽ - HS đổi chéo vở chữa bài HS phân tích để tạo ra được những chữ cái, chữ số cần mấy đoạn thẳng - HS chơi trò chơi "Ai nhanh – Ai đúng. -HS nêu ý kiến -HS lắng nghe

IV. Điều chỉnh sau tiết dạy:

……
……
……
……

TIẾNG VIỆT:

BÀI 15: CON CÁI THẢO HIỀN

CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM & BÀI ĐỌC 1: NẤU BỮA CƠM ĐẦU TIÊN

(2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt

- Nhận biết nội dung chủ điểm.
- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.
- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ phát âm sai và viết sai. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Tốc độ đọc khoảng 60 tiếng / phút. Đọc thầm nhanh hơn lớp 1.
- Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Trả lời được các câu hỏi, hiểu ý nghĩa của bài thơ: Bài thơ nói về bạn nhỏ chăm chỉ, đã nấu xong bữa cơm đầu tiên cho bố mẹ, tất

cả đã đủ rồi mà lại thừa một vết nhọ lấm lem dễ thương trên mặt bạn. Bài thơ khen ngợi và khuyến khích các bạn nhỏ phụ giúp bố mẹ và biết nấu cơm cho gia đình.

- Nhận biết được kiểu câu *Ai thế nào?*, nhận biết được các tiếng bắt vần với nhau.

+ Năng lực văn học:

- Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.
- Biết liên hệ nội dung bài với thực tế.

2. Phẩm chất

- Bồi dưỡng tình yêu thương, quý mến, kính trọng với bố mẹ; chăm chỉ, biết phụ giúp gia đình.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án.
- Máy tính, máy chiếu.

2. Đối với học sinh

- SGK.
- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.
- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
CHIA SẺ VỀ CHỦ ĐIỂM **Mục tiêu:** Giúp HS nhận biết được nội dung của toàn bộ chủ điểm, tạo tâm thế hứng thú cho HS và từng bước làm quen bài học.	

Cách tiến hành: - GV chiếu các câu ca dao lên bảng, YC HS chọn từ *cha, mẹ, con* phù hợp với ô trống trong mỗi câu ca dao. - GV mời một số HS trả lời. - GV nhận xét, khen ngợi HS, chốt đáp án: (1) Công **cha** như núi ngất trời Nghĩa mẹ như nước ở ngoài Biển Đông. (2) Có vàng, vàng chẳng hay phô Có con, **con** nói trầm trồ mẹ nghe. (3) Ơn cha nặng lắm **con** ơi Nghĩa **mẹ** bằng trời chín tháng cưu mang. **BÀI ĐỌC 1: NẤU BỮA CƠM ĐẦU TIÊN** **1. Giới thiệu bài** **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học. **Cách tiến hành:** - GV giới thiệu bài: *Tiết học hôm nay, chúng ta sẽ cùng học bài* ***Nấu bữa cơm đầu tiên*** *để xem bạn nhỏ đã chuẩn bị cho bữa cơm như thế nào.* **2. HĐ 1: Đọc thành tiếng** **Mục tiêu:** Đọc thành tiếng câu, đoạn	- HS quan sát, đọc các câu ca dao. - Một số HS trả lời. - HS lắng nghe. - HS lắng nghe.

và toàn bộ văn bản. **Cách tiến hành:**	
- GV đọc mẫu bài *Nấu bữa cơm đầu tiên*.	- HS đọc thầm theo.
- GV mời 3 HS đọc nối tiếp 3 khổ thơ làm mẫu để cả lớp luyện đọc theo.	- 3 HS đọc nối tiếp 3 khổ thơ làm mẫu để cả lớp luyện đọc theo. Cả lớp đọc thầm theo.
- GV yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm 3 (GV hỗ trợ HS nếu cần thiết).	- HS luyện đọc theo nhóm 3.
- GV gọi các nhóm đọc bài trước lớp.	- Các nhóm đọc bài trước lớp.
- GV gọi HS nhóm khác nhận xét, góp ý cách đọc của bạn.	- HS nhóm khác nhận xét, góp ý cách đọc của bạn.
- GV nhận xét, đánh giá, khen ngợi HS đọc tiến bộ.	- HS lắng nghe.
3. HĐ 2: Đọc hiểu **Mục tiêu:** Tìm hiểu nội dung văn bản. **Cách tiến hành:**	
- GV giao nhiệm vụ cho HS đọc thầm bài thơ, thảo luận nhóm đôi theo các CH tìm hiểu bài. Sau đó trả lời CH bằng trò chơi phỏng vấn.	- HS đọc thầm bài thơ, thảo luận nhóm đôi theo các CH tìm hiểu bài, trả lời CH bằng trò chơi phỏng vấn. VD: <u>*+ Câu 1:*</u> ▪ HS 1: Bạn nhỏ trong bài thơ làm việc gì? ▪ HS 2: Bạn nhỏ trong bài thơ nấu bữa cơm đầu tiên.
- GV tổ chức trò chơi phỏng vấn: *Từng cặp HS em hỏi – em đáp hoặc mỗi nhóm cử 1 đại diện tham gia: Đại diện nhóm đóng vai phóng viên, phỏng vấn đại diện nhóm 2. Nhóm 2 trả lời. Sau đó đổi vai.*	<u>*+ Câu 2:*</u> ▪ HS 2: Mâm cơm được bạn nhỏ chuẩn bị như thế nào? Chọn ý đúng:

	a) Chuẩn bị rất đầy đủ. b) Chỉ thiếu trái ớt phần bố. c) Có thêm một vết nhọ nồi trên má. ▪ HS 1: a). <u>*+ Câu 3:*</u> ▪ HS 1: Bạn nghĩ bố mẹ sẽ nói gì khi thấy vết nhọ nồi trên má con? Chọn ý bạn thích: a) Con có vết nhọ trên má kìa! b) Ôi, con tôi đảm đang quá! c) Lần đầu nấu cơm vất vả quá! ▪ HS 2: *HS chọn theo ý thích.*
- GV nhận xét, chốt đáp án.	- HS lắng nghe.
4. HĐ 3: Luyện tập **Mục tiêu:** Tìm hiểu, vận dụng kiến thức tiếng Việt, văn học trong văn bản: Nhận biết được kiểu câu *Ai thế nào?*, nhận biết được các tiếng bắt vần với nhau. **Cách tiến hành:**	
- GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận nhóm đôi, làm 2 BT vào VBT. GV theo dõi HS thực hiện nhiệm vụ.	- HS thảo luận nhóm đôi, làm 2 BT vào VBT.
- GV chiếu lên bảng nội dung BT 1 và 2, mời HS lên bảng báo cáo kết quả.	- HS lên bảng báo cáo kết quả.
- GV chốt đáp án: + BT 1: Các câu dưới đây thuộc mẫu câu nào?	- HS lắng nghe, sửa bài.

a) Bạn nhỏ rất chăm chỉ. b) Bạn nhỏ lau từng chiếc bát. c) Má bạn nhỏ hồng ánh lửa → Trả lời: Mẫu câu *Ai thế nào?*. + BT 2: Những tiếng trong khổ thơ cuối bắt vần với nhau: b) Tiếng **rồi** và tiếng **nồi**.	

V. Điều chỉnh sau tiết dạy:

……

……

……

……

Thứ Ba ngày 17 tháng 12 năm 2024

TIẾNG VIỆT

BÀI 15: CON CÁI THẢO HIỀN

BÀI ĐỌC: NẤU BỮA CƠM ĐẦU TIÊN

(tiết 2)

(Ngày thứ Hai)

TOÁN

BÀI 43: ĐƯỜNG THẲNG – ĐƯỜNG CONG – ĐƯỜNG GẤP KHÚC (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học , giúp HS hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

1.Năng lực đặc thù:

- Nhận dạng được và gọi đúng tên đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc.

- HS liên hệ được hình ảnh của đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc trong thực tiễn.

2. Năng lực chung:

- Thông qua việc quan sát, nhận biết được các điểm đoạn thẳng có trong mỗi hình, HS có cơ hội được phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

- Thông qua việc thực hành vẽ đoạn thẳng, vẽ hình theo mẫu, tạo hình từ các đoạn tthẳng, HS có cơ hội được phát triển NL sử dụng công cụ, phương tiện hoc toán.

3. Phẩm chất*:* chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1.Phương pháp và kĩ thuật dạy học

-Phương pháp: quan sát, hỏi – đáp, luyện tập- thực hành, thảo luận nhóm.

-Kĩ thuật: đặt câu hỏi, chia nhóm

2.Phương tiện và công cụ dạy học

+ GV: Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa, thước thẳng để vẽ đường thẳng,..

+ HS: SHS, vở ô li, VBT, nháp, ...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1.Hoạt động mở đầu-Khởi động **1.1.Ổn định (KTBC)** - GV tổ chức cho HS quan sát tranh và nêu lên cảm nhận con đường thẳng tắp, con đường uốn cong **1.2. Dạy bài mới** -GV giới thiệu bài… **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới: Khám phá** *Mục tiêu: Nhận dạng được và gọi đúng đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc.* **1. Giới thiệu đường thẳng** -GV đính hình ảnh đường thẳng lên bảng và giới thiệu với HS: đây là đúng thẳng. **2. Giới thiệu ba điểm thẳng hàng** - GV cho HS quan sát và nhận ra đường thẳng. -GV chấm ba điểm A, B, C lên đường thẳng và cho HS nhận biệt được ba cùng nằm trên một đường thẳng. GV giới thiệu ba điểm A, B, C thẳng hàng	- HS quan sát tranh và nêu lên cảm nhận con đường thẳng tắp, con đường uốn cong. - HS nhắc lại tên bài - HS nhắc lại. - HS quan sát và lắng nghe -HS nhắc lại : ba điểm A,B,C thẳng hàng

3. Giới thiệu đường cong -GV cho HS quan sát hình ảnh đường cong, rồi giới thiệu đường cong.	- HS quan sát và lắng nghe
4. Giới thiệu đường gấp khúc - GV cho HS quan sát hình ảnh đường gấp khúc rồi giới thiệu: đây là gấp khúc. - HS nhận biết và gọi tên được các đoạn thẳng có trong đường gấp khúc rồi giới thiệu tên của đường gấp khúc là ABCD.	- HS quan sát và lắng nghe -HS nhắc lại : đường gấp khúc ABCD.
3. Hoạt động luyện tập,thực hành *Mục tiêu: Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc đã học vào làm bài tập.* **Bài 1:** - GV nêu BT1. - Yêu cầu hs làm bài -Gọi HS chữa miệng ***GV chốt lại cách nhận ra đường thẳng, đường cong**. **THƯ GIÃN** **4. Hoạt dộng vận dụng, trải nghiệm** *Mục tiêu: Vận dụng kiến thức, kĩ năng về đường thẳng, đường cong và đường gấp khúc đã học vào cuộc sống.* - GV cho HS liên hệ trong thực tiễn cuộc sống, những hình ảnh của đường thẳng, đường cong. -GV nhận xét	-HS xác định yêu cầu bài tập. -HS hoạt động cá nhân nhận ra đường thẳng, đường cong có trong mỗi hình đã cho - Hs nêu kết quả - Hs khác nhận xét Hs lắng nghe và ghi nhớ -HS liên hệ trong thực tiễn cuộc sống, những hình ảnh của đường thẳng, đường cong.
***Hoạt động nối tiếp (Củng cố - Dặn dò)** *Mục tiêu: Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* - Hỏi: Qua bài học hôm nay, em biết thêm điều gì? -Dặn HS về nhà cùng gia đình tìm những hình ảnh của đường thẳng, đường cong. - Chuẩn bị bài học sau.	-HS nêu ý kiến -HS lắng nghe

IV. Điều chỉnh sau tiết dạy:

……

……

……

……

TIẾNG VIỆT

BÀI VIẾT 1: CHÍNH TẢ - TẬP VIẾT
CHÍNH TẢ: MAI CON ĐI NHÀ TRẺ

TẬP VIẾT CHỮ N HOA

(2 tiết- Tiết 1)

I. MỤC TIÊU

1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt

- Năng lực đặc thù: Có óc quan sát và ý thức thẩm mỹ khi trình bày văn bản.
- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

- Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác bài thơ *Mai con đi nhà trẻ*. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô.
- Làm đúng BT điền chữ **r**, **d** hoặc **gi**; chọn đúng dấu thanh phù hợp.
- Biết viết chữ cái *N* viết hoa cỡ vừa và nhỏ. Biết viết cụm từ ứng dụng *Nghĩa mẹ như nước ở ngoài Biển Đông* cỡ nhỏ, chữ viết đúng mẫu, đều nét và nối chữ đúng quy định.

2. Phẩm chất

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- Bồi dưỡng tình yêu thương và kính trọng cha mẹ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án.
- Máy tính, máy chiếu.
- Phần mềm hướng dẫn viết chữ *N*.
- Mẫu chữ cái *N* viết hoa đặt trong khung chữ (như SGK). Bảng phụ viết câu ứng dụng trên dòng kẻ ô li.

2. Đối với học sinh

- SGK.
- Vở *Luyện viết 2*, tập một.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.
- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm).

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Giới thiệu bài **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học. **Cách tiến hành:** - GV nêu MĐYC của bài học. **2. HĐ 1: Nghe – viết** **Mục tiêu:** Nghe (thầy, cô) đọc, viết lại chính xác bài thơ *Mai con đi nhà trẻ*. Qua bài chính tả, củng cố cách trình bày bài thơ 5 chữ: chữ đầu mỗi dòng thơ viết hoa, lùi vào 3 ô. **Cách tiến hành:**	- HS lắng nghe.

2.1. GV nêu nhiệm vụ: HS nghe (thầy, cô) đọc, viết lại bài thơ *Mai con đi nhà trẻ*.	
- GV đọc mẫu 1 lần bài thơ.	- HS đọc thầm theo.
- GV yêu cầu 1 HS đọc lại bài thơ, cả lớp đọc thầm theo.	- 1 HS đọc lại bài thơ trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo.
- GV nói về nội dung và hình thức của bài văn:	- HS lắng nghe.
+ Về nội dung: Bài thơ nói về tình cảm của người bố dành cho bạn nhỏ sắp đi nhà trẻ.	
+ Về hình thức: Bài thơ gồm 2 khổ. Mỗi khổ 4 dòng. Mỗi dòng 5 tiếng. Chữ đầu mỗi dòng viết hoa và lùi vào 3 ô li tính từ lề vở.	
2.2. Đọc cho HS viết:	
- GV đọc thong thả từng dòng thơ cho HS viết vào vở *Luyện viết 2*. Mỗi dòng đọc 2 hoặc 3 lần (không quá 3 lần). GV theo dõi, uốn nắn HS.	- HS nghe – viết.
- GV đọc cả bài lần cuối cho HS soát lại.	- HS soát lại.
2.3. Chấm, chữa bài:	
- GV yêu cầu HS tự chữa lỗi (gạch chân từ viết sai, viết từ đúng bằng bút chì ra lề vở hoặc cuối bài chính tả).	- HS tự chữa lỗi.
- GV chấm 5 – 7 bài, chiếu bài của HS lên bảng lớp để cả lớp quan sát, nhận	- HS quan sát, lắng nghe.

xét bài về các mặt nội dung, chữ viết, cách trình bày. **3. HĐ 2: Hoàn thành BT điền *r/ d/ gi* và dấu hỏi/ dấu ngã** **Mục tiêu:** Làm đúng BT điền chữ **r**, **d** hoặc **gi**; chọn đúng dấu thanh phù hợp. **Cách tiến hành:**	
- GV YC HS đọc YC của BT 2, 3 và hoàn thành BT vào VBT.	- HS đọc và hoàn thành BT vào VBT.
- GV mời một số HS lên bảng làm bài.	- Một số HS lên bảng làm bài.
- GV mời một số HS nhận xét bài làm của bạn, trình bày bài làm của mình.	- Một số HS nhận xét bài làm của bạn, trình bày bài làm của mình.
- GV nhận xét, chốt đáp án: **+ BT 2:** Chọn chữ hoặc dấu thanh phù hợp: a) Chữ **r**, **d** hay **gi**? Tuổi thơ tôi trôi qua êm đềm trong tiếng hát **r**u của bà, của mẹ, của các **d**ì: "**gi**ó mùa thu, mẹ **r**u con ngủ..." b) **Dấu hỏi** hay **dấu ngã**? Mẹ **bảo** trăng như **lưỡi** liềm Ông rằng: trăng tựa con thuyền cong mui Bà nhìn: như hạt cau phơi Cháu cười: **quả** chuối vàng tươi ngoài vườn LÊ HỒNG THIỆN **+ BT 3:** Chọn tiếng trong ngoặc đơn	- HS lắng nghe, sửa bài vào vở.

phù hợp với ô trống: a) (rành, dành, giành): ▪ để dành ▪ dành dụm ▪ giành lấy ▪ rành mạch b) (nửa, nữa): ▪ một lần nữa ▪ lát nữa ▪ nửa trái ổi ▪ một nửa **4. HĐ 3: Tập viết chữ *N* hoa** ***4.1.*** Quan sát mẫu chữ hoa *N* - GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét chữ mẫu *N*: + Cấu tạo: ▪ Nét 1: Móc ngược trái (giống nét 1 ở chữ hoa M). ▪ Nét 2: Thẳng xiên. ▪ Nét 3: Móc xuôi phải (hơi nghiêng). + Cách viết: ▪ Nét 1: Đặt bút trên đường kẻ 2, viết nét móc ngược trái từ dưới lên, hơi lượn sang phải. Rê bút đến khi chạm tới đường kẻ 6 thì dừng lại.	- HS lắng nghe, quan sát.

▪ Nét 2: Từ điểm dừng bút của nét 1, chuyển hướng đầu bút để viết nét thẳng xiên. Dừng bút ở đường kẻ 1. ▪ Nét 3: Từ điểm dừng bút của nét 2. Chuyển hướng đầu bút để viết nét móc xuôi phải từ dưới lên, hơi nghiêng sang bên phải. Đến đường kẻ 6 thì lượn cong xuống, dừng bút ở đường kẻ 5. - GV viết chữ *N* lên trên bảng, vừa viết vừa nhắc lại cách viết.	- HS quan sát, lắng nghe.
4.2. Quan sát cụm từ ứng dụng - GV giới thiệu cụm từ ứng dụng *Nghĩa mẹ như nước ở ngoài Biển Đông*. - GV giúp HS hiểu: Cụm từ ứng dụng nói đến công ơn của mẹ, nhắc nhở chúng ta phải ghi nhớ, trân trọng, biết ơn.	- HS đọc câu ứng dụng. - HS lắng nghe.
- GV hướng dẫn HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái: ▪ Những chữ có độ cao 2,5 li: *N, g, h, Đ*. ▪ Những chữ còn lại có độ cao 1 li: *i, a, m, e, ư, ơ, c, o, a, ê, n, ô*. - GV viết mẫu chữ *Nghĩa* trên phông kẻ ô li (tiếp theo chữ mẫu).	- HS quan sát và nhận xét độ cao của các chữ cái. - HS quan sát, lắng nghe.

4.3. Viết vào vở *Luyện viết 2*, tập một - GV yêu cầu HS viết chữ *N* cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở. - GV yêu cầu HS viết cụm từ ứng dụng *Nghĩa mẹ như nước ở ngoài Biển Đông*.	- HS viết chữ *N* cỡ vừa và cỡ nhỏ vào vở. - HS viết cụm từ ứng dụng *Nghĩa mẹ như nước ở ngoài Biển Đông*.

IV. Điều chỉnh sau tiết dạy:

……

……

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

Bài 10: Mua, bán hàng hóa (tiết 3)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

Sau bài học giúp học sinh hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

1.Năng lực đặc thù:

- Kể tên được một số hàng hóa cần thiết cho cuộc sống hằng ngày.
- Nêu được cách mua, bán hàng hóa trong cửa hàng, chợ, siêu thị, hoặc trung tâm thương mại.
- Nêu được lí do vì sao phải lựa chọn hàng hóa trước khi mua.

Tích hợp kĩ năng PCCC và cứu hộ cứu nạn

- Hướng dẫn HS cách bảo vệ bản thân an toàn khi có sự cố cháy xảy ra trên phương tiện giao thông.
- Bài 1: Sự nguy hiểm của đám cháy

2. Năng lực chung : Hình thành và phát triển các năng lực cho HS

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

3. Phẩm chất

- Biết lựa chọn hàng hóa phù hợp về cả giá cả và chất lượng.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. Phương pháp và kĩ thuật dạy học

- Phương pháp: Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

- Kĩ thuật: đặt câu hỏi, chia nhóm.

2. Phương tiện và công cụ dạy học

- Giáo viên

+Tranh ảnh phóng to hoặc tranh trên máy.

+ Sách giáo khoa Tự nhiên xã hội.

- Học sinh

+ Sách giáo khoa Tự nhiên xã hội.

+ Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

Hoạt động của Giáo viên	Hoạt động của Học sinh
1. Hoạt động Mở đầu : Khởi động 1.1.Ổn định : KT bài cũ 1.2. Dạy bài mới: *Giới thiệu bài*: Bài 10: **Mua, bán hàng hóa** (tiết 3) **2.** Hoạt động Hình thành kiến thức mới: **Khám phá:** **<u>Hoạt động 3: Khám phá về hoạt động mua, bán hàng hóa ở siêu thị</u>** **a. Mục tiêu**: - Nêu được cách mua, bán hàng hóa ở siêu thị. - Biết quan sát, trình bày ý kiến của mình về hoạt động mua, bán hàng hóa ở siêu thị. **b. Cách tiến hành:** ***Bước 1: Làm việc theo cặp*** - GV yêu cầu HS quan sát hình SGK trang 54, 55 và	-HS trả lời câu hỏi GV đặt ra - HS quan sát hình, thảo luận và trả lời câu hỏi.

trả lời câu hỏi: *+ Các quầy trong hình bán gì? (CHT)* *+ Nêu cách mua, bán hàng hóa ở siêu thị?(HTT)* ***Bước 2: Làm việc cả lớp*** - GV mời đại diện một số HS lên trình bày kết quả làm việc trước lớp. - GV yêu cầu các HS còn lại nhận xét, bổ sung câu trả lời của các bạn. - GV hoàn thiện phần trình bày của HS. **Thư giãn** **3.** Hoạt động Luyện tập , thực hành **<u>Hoạt động 4: Liên hệ thực tế</u>** **a. Mục tiêu**: Giới thiệu được hàng hóa gia đình thường mua ở siêu thị. **b. Cách tiến hành:** **** Làm việc nhóm 4*** - GV yêu cầu từng HS trong nhóm trả lời câu hỏi: *+ Kể tên siêu thị gia đình em thường mua hàng?* *+ Gia đình em thường mua gì ở siêu thị?* - GV khuyến khích HS giới thiệu có ảnh minh họa siêu thị. **4.** Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm **** Làm việc cả nhóm*** - GV mời đại diện một số HS lên trình bày kết quả làm việc trước lớp.	- HS trả lời: *+ Các quầy trong hình bán: quần áo, túi xách; bánh mì, sữa; các loại trái cây; các loại thịt; chất tẩy rửa;....* *+ Cách mua, bán hàng hóa ở siêu thị: lựa chọn hàng hóa; xem giá, hạn sử dụng; trả tiền tại quầy thanh toán; kiểm tra hóa đơn thanh toán.* - HS thảo luận, trả lời câu hỏi. - HS trả lời.

- GV yêu cầu các HS còn lại nhận xét, bổ sung câu trả lời của các bạn. - GV hoàn thiện phần trình bày của HS. - GV giới thiệu thêm cho HS về *trung thâm thương mại:* *+ Trung tâm thương mại bao gồm tổ hợp các loại hình cửa hàng, cơ sở hoạt động dịch vụ; hội trường, phòng họp, văn phòng cho thuê,...được bố trí, tập trung, liên hoàn trong một hoặc một số công trình kiến trúc liền kề; có các phương thức phụ văn minh, thuận tiện.* *+ Quy mô của trung tâm thương mại to hơn siêu thị. Siêu thị chỉ bao gồm các cửa hàng hiện đại; kinh doanh tổng hợp, không bao gồm: các cơ sở hoạt động dịch vụ; hội trường, phòng họp,...* *** Hoạt động nối tiếp (Củng cố, dặn dò)** - GV dặn HS về nhà xem trước bài **Mua, bán hàng hóa** (tiết 4)	

IV. Điều chỉnh sau tiết dạy:

……

……

Thứ Tư ngày 18 tháng 12 năm 2024

TOÁN

BÀI 43: ĐƯỜNG THẲNG – ĐƯỜNG CONG – ĐƯỜNG GẤP KHÚC (TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học , giúp HS hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

1.Năng lực đặc thù:

- Nhận dạng được và gọi đúng tên đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc.

- HS liên hệ được hình ảnh của đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc trong thực tiễn.

2. Năng lực chung

- Thông qua việc quan sát, nhận biết được các điểm đoạn thẳng có trong mỗi hình, HS có cơ hội được phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

- Thông qua việc thực hành vẽ đoạn thẳng, vẽ hình theo mẫu, tạo hình từ các đoạn tthẳng, HS có cơ hội được phát triển NL sử dụng công cụ, phương tiện hoc toán.

3. Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

+ GV: Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa, thước thẳng để vẽ đường thẳng,..

+ HS: SHS, vở ô li, VBT, nháp, ...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1.Hoạt động mở đầu-Khởi động **1.1.Ổn định (KTBC)** **1.2. Dạy bài mới** **2. Hoạt động luyện tập, thực hành** *Mục tiêu: Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc đã học vào làm bài tập.* **Bài 2:** - GV nêu BT2. - Yêu cầu HS quan sát mỗi hình, nhận ra các đường thẳng và các điểm thẳng hàng có trong hình -Gọi HS chữa miệng -GV gọi HS lên bảng dùng thước kiểm tra ba điểm thẳng hàng trên máy chiếu ***GV chốt lại nhận ra các đường thẳng và các điểm thẳng hàng**	- HS nêu cảm nhận của mình. - HS nhắc lại tên bài -HS xác định yêu cầu bài tập. -HS quan sát mỗi hình, nhận ra các đường thẳng và các điểm thẳng hàng có trong hình - HS nêu kết quả - HS khác nhận xét - HS quan sát. -HS lắng nghe và ghi nhớ
Bài 3: Nêu tên các đoạn thẳng của mỗi đường gấp khúc dưới đây. - GV nêu BT3. -GV hướng dẫn mẫu + Vừa nói, vừa chỉ vào hình: *Đường gấp khúc MNPQ gồm ba đoạn thẳng MN, NP và PQ.* -Yêu cầu HS làm bài vào nhóm theo hình thức Hỏi - Đáp	HS xác định yêu cầu bài tập. -HS quan sát và lắng nghe -HS nhắc lại. - HS nhận ra đường gấp khúc trong mỗi hình. Gọi tên được các đường gấp khúc. Gọi tên các đoạn thẳng có trong mỗi

-GV gọi các nhóm trình bày **-GV chốt cách gọi tên đường gấp khúc và gọi tên các đoạn thẳng trong mỗi hình.** **THƯ GIÃN** **3. Hoạt dộng vận dụng, trải nghiệm** *Mục tiêu: Vận dụng kiến thức, kĩ năng về đường thẳng, đường cong và đường gấp khúc đã học vào cuộc sống.*	đường gấp khúc. - Đại diện các nhóm trình bày - HS nhận xét bài của bạn - HS nêu cách vẽ - HS đổi chéo vở chữa bài
Bài 4 : Tìm hai hình ảnh tạo bởi đường cong, đường gấp khúc trong các bức tranh sau**:**	-HS phân tích để tạo ra được những chữ cái, chữ số cần mấy đoạn thẳng - HS chơi trò chơi "Ai nhanh – Ai đúng.
- GV cho HS liên hệ trong thực tiễn cuộc sống, những hình ảnh của đường thẳng, đường gấp khúc. -GV nhận xét	-HS liên hệ trong thực tiễn cuộc sống, những hình ảnh của đường thẳng, đường gấp khúc.
***Hoạt động nối tiếp (Củng cố - Dặn dò)** *Mục tiêu: Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* - Hỏi: Qua bài học hôm nay, em biết thêm điều gì? -Dặn HS về nhà cùng gia đình tìm những hình ảnh của đường thẳng, đường gấp khúc. - Chuẩn bị bài học sau.	-HS nêu ý kiến -HS lắng nghe

4. Điều chỉnh sau tiết dạy:

……

……

……

TIẾNG VIỆT

BÀI VIẾT 1: CHÍNH TẢ - TẬP VIẾT
CHÍNH TẢ: MAI CON ĐI NHÀ TRẺ

TẬP VIẾT CHỮ N HOA

(2 tiết- Tiết 2)

(ngày thứ Ba)

TIẾNG VIỆT

BÀI 15: CON CÁI THẢO HIỀN

BÀI ĐỌC 2: SỰ TÍCH CÂY VÚ SỮA

(2 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

- Đọc trôi chảy truyện (phát âm đúng: ngắt nghỉ đúng theo dấu câu và theo nghĩa, tốc độ đọc 60 tiếng / phút).
- Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện: Người mẹ luôn quan tâm cậu bé dù cậu hư và bỏ nhà ra đi. Mẹ mong nhớ mà biến thành cây vú sữa. Cậu bé cuối cùng cũng nhận ra lỗi lầm và tình cảm của mẹ.
- Biết nói lời xin lỗi và lời an ủi; hỏi đáp theo mẫu câu *Ai thế nào?*.

+ Năng lực văn học: Nhận biết nội dung, mạch truyện. Biết bày tỏ sự yêu thích đối với nhân vật trong truyện.

2. Phẩm chất

- Từ bài đọc, biết liên hệ bản thân, vâng lời bố mẹ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án.

- Máy tính, máy chiếu.

2. Đối với học sinh

- SGK.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.

- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp (trò chơi phỏng vấn).

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Giới thiệu bài **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học. **Cách tiến hành:** - GV giới thiệu bài: *Bài đọc **Sự tích cây vú sữa** sẽ cho các em hiểu về tình mẫu tử thiêng liêng và sự tích hình thành cây vú sữa.*	- HS lắng nghe.
2. HĐ 1: Đọc thành tiếng **Mục tiêu:** Đọc thành tiếng câu, đoạn và toàn bộ văn bản. **Cách tiến hành:** - GV đọc mẫu bài *Sự tích cây vú sữa*. - GV tổ chức cho HS luyện đọc: + Đọc nối tiếp: GV chỉ định 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài. GV phát hiện và sửa lỗi phát âm, uốn nắn tư thế đọc của HS. + Đọc nhóm 3: GV yêu cầu HS đọc theo nhóm 3. + GV tổ chức cho HS thi đọc nối tiếp	- HS đọc thầm theo. - HS luyện đọc: + 3 HS đọc nối tiếp nhau 3 đoạn của bài trước lớp. Cả lớp đọc thầm theo. - HS đọc theo nhóm 3. - HS thi đọc nối tiếp trước lớp. Cả lớp

trước lớp, cho cả lớp bình chọn bạn đọc hay nhất. + GV mời 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. **3. HĐ 2: Đọc hiểu** **Mục tiêu:** Hiểu được nghĩa của từ ngữ, trả lời được các CH để hiểu câu chuyện. **Cách tiến hành:** - GV mời 4 HS tiếp nối đọc 4 CH. - GV yêu cầu cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH. - GV đặt CH và mời một số HS trả lời. - GV nhận xét, chốt đáp án: *+ Câu 1:* Vì sao cậu bé bỏ nhà ra đi? Trả lời: Cậu bé bỏ nhà ra đi vì cậu ham chơi, bị mẹ mắng. *+ Câu 2:* Khi quay về nhà, không thấy mẹ, cậu bé làm gì? Trả lời: Khi quay về nhà, không thấy mẹ, cậu bé khản tiếng gọi mẹ, rồi ôm lấy một cây xanh trong vườn mà khóc. *+ Câu 3:* Khi cậu bé ôm cây xanh mà khóc, điều kì lạ gì đã xảy ra? Trả lời: Khi cậu bé ôm cây xanh mà khóc, điều kì lạ là từ các cành lá, những đài hoa bé tí trổ ra, nở trắng như mây. Hoa toàn, quả xuất hiện, lớn	bình chọn bạn đọc hay nhất. + 1 HS giỏi đọc lại toàn bài. - 4 HS tiếp nối đọc 4 CH. - Cả lớp đọc thầm lại truyện, đọc thầm các CH, suy nghĩ, trả lời các CH. - HS trả lời CH trước lớp. - HS lắng nghe.

nhanh, da căng mịn, xanh óng ánh, rồi chín. Một quả rơi vào lòng cậu. <u>+ *Câu 4:*</u> Những hình ảnh nào của cây vú sữa gợi cho cậu bé nhớ đến mẹ? Trả lời: Những hình ảnh của cây vú sữa gợi cho cậu bé nhớ đến mẹ: một dòng sữa của quả trắng trào ra, ngọt thơm như sữa mẹ. **4. HĐ 3: Luyện tập** **Mục tiêu:** Tìm hiểu, vận dụng kiến thức tiếng Việt, văn học trong văn bản: Biết nói lời xin lỗi và lời an ủi; hỏi đáp theo mẫu câu *Ai thế nào?*. **Cách tiến hành:** - GV mời 1 HS đọc to trước lớp YC của 2 BT. - GV yêu cầu HS làm bài vào VBT. - GV mời một số HS trình bày kết quả trước lớp. - GV nhận xét, gợi ý cách trả lời: **+ BT 1:** Theo em, nếu được gặp lại mẹ, cậu bé sẽ nói lời xin lỗi thế nào? Mẹ sẽ an ủi cậu thế nào? Trả lời: Nếu được gặp lại mẹ: ▪ Cậu bé sẽ xin lỗi mẹ: "Con xin lỗi mẹ vì đã ham chơi, bỏ nhà đi.".	- 1 HS đọc to trước lớp YC của 2 BT. Cả lớp đọc thầm theo. - HS làm bài vào VBT. - Một số HS trình bày kết quả trước lớp. - HS lắng nghe.

▪ Mẹ sẽ an ủi cậu bé: "Con biết lỗi và trở về là được rồi.". + **BT 2:** Dựa theo truyện *Sự tích cây vú sữa*, hãy cùng bạn hỏi đáp theo mẫu câu *Ai thế nào?*. a) Ở nhà, cảnh vật vẫn như xưa. → Ở nhà, cảnh vật thế nào rồi? b) Những đài hoa nở trắng như mây. → Những đài hoa trông như thế nào? c) Trái cây chín và ngọt thơm như sữa mẹ. → Trái cây như thế nào?	

V. Điều chỉnh sau tiết dạy:

……
……
……

Thứ Năm ngày 19 tháng 12 năm 2024

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ

BÀI : KẾT NỐI VÒNG TAY YÊU THƯƠNG

(Tiết 2)

I **MỤC TIÊU:**

Sau bài học giúp học sinh hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

1.Năng lực đặc thù:

Biết được những khó khăn của HS ở một số vùng miền trên Tổ quốc.

- Thực hiện được việc làm cụ thể để chia sẻ khó khăn với các bạn đồng trang lứa ở những vùng khó khăn.

2. Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

- **Năng lực riêng:**Hiểu được ý nghĩa của việc chia sẻ vật chất và tinh thần với các bạn HS vùng khó khăn.

3. Phẩm chất

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Phương pháp và kĩ thuật dạy học:

+PPDH chính: tổ chức HĐ.

Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

+ Hình thức dạy học chính:

Hoạt động nhóm. lắng nghe tích cực.Cá nhân

2. Phương tiện và công cụ dạy học:

+ Giáo viên:

- Giáo án.
- SGK.
- Tranh ảnh, video về những địa điểm, những HS gặp hoàn cảnh khó khăn ở khắp các vùng miền trên cả nước: cảnh trường lớp còn thiếu thốn, sơ sài; cảnh HS vượt lũ đi học ở các vùng miền núi; cảnh HS trang phục bị rách, không có giày dép đi học;...

+ Học sinh:

- SGK.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
1. Hoạt động Mở đầu : Khởi động 1.1.Ổn định (Kiểm tra bài cũ) 1.2. Dạy bài mới **a. Mục tiêu:**Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học. **b. Cách tiến hành:**	

- GV giới thiệu trực tiếp vào bài học: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Kết nối vòng tay yêu thương. **<u>2.Hoạt động hình thành kiến thức mới (Khám phá):</u>** **<u>Hoạt động 1: Những việc làm Kết nối "Vòng tay yêu thương"</u>** **a. Mục tiêu:** - HS biết được những khó khăn của các bạn đồng trang lứa ở một số vùng miền trên cả nước. - HS hiểu được ý nghĩa của việc giúp đỡ các bạn vùng khó khăn, từ đó có ý thức giúp đỡ các bạn bằng những việc làm cụ thể. **b. Cách tiến hành:** ***(1) Làm việc nhóm:*** - GV chia HS thành các nhóm 4 đến 6 người. **<u>3</u>. Hoạt động luyện tập thực hành:**. - GV giao nhiệm vụ cho các nhóm quan sát tranh và thảo luận theo các câu hỏi sau: *+ Các bạn nhỏ trong mỗi bức tranh đang làm gì?* *+ Ý nghĩa của những việc làm đó?* ***(2) Làm việc cả lớp:*** - GV mời đại diện các nhóm lên chia sẻ trước lớp theo các nội dung đã thảo luận cho mỗi bức tranh. - GV tổ chức cho HS chia sẻ về câu hỏi liên hệ bản	- HS chia thành các nhóm. - HS quan sát tranh, trả lời câu hỏi: *+ Các bạn nhỏ trong mỗi bức tranh đang tặng sách, vở cho học sinh vùng khó khăn; gây quỹ ủng hộ đồng bào vùng lũ lụt; xây dựng lớp học tình thương; phát động chương trình áo ấm mùa đông.* *+ Ý nghĩa của những việc làm đó: giúp đỡ các bạn vùng khó khănbằng những việc làm cụ thể, có ý nghĩa.* - HS trình bày. - HS trả lời. - HS lắng nghe, tiếp thu.

thân: *Nêu những việc em có thể làm để tham gia hoạt động Kết nối "Vòng tay yêu thương".* **c. Kết luận:***Trên khắp vùng miền của Tổ quốc chúng ta có rất nhiêu bạn nhỏ gặp hoàn cảnh khó khăn do thiên tai, lũ lụt hoặc sinh sống ở những nơi kém phát triển. Nhiều bạn nhỏ không được may mắn tới trường hoặc sống ở các vùng miền núi, hải đảo xa xôi, điều kiện học hành thiếu thốn. Mỗi chúng ta cần chung tay động viên, giúp đỡ họ bằng vật chất và tinh thần để các bạn vượt qua khó khăn trong cuộc sống.* **<u>4 Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm</u>** **<u>Hoạt động 2: Món quà sẻ chia</u>** **a. Mục tiêu:**HS chuẩn bị được những món quà ý nghĩa để dành tặng các bạn HS vùng khó khăn. **b. Cách tiến hành:** ***(1) Làm việc nhóm:*** - GV chia lớp thành các nhóm. - GV tổ chức cho các nhóm thảo luận về việc chuẩn bị những món quà ý nghĩa dành tặng các bạn HS vùng khó khăn. ***(2) Làm việc cả lớp:***GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp về ý tưởng chuẩn bị quà của nhóm mình để giúp đỡ các bạn HS vùng khó khăn. **c. Kết luận:***Các bạn HS ở một số vùng miền núi, hải đảo xa xôi gặp rất nhiều khó khăn, vất vả trong học tập và cuộc sống. Các bạn rất cần chúng ta chung tay giúp sức. Chúng ta có thể giúp đỡ các bạn HS vùng khó khăn bằng cách quyên góp đồ dùng học tap, sách vờ, quần áo,... để gửi tặng các bạn.* *** Hoạt động nối tiếp (Củng cố, dặn dò)** - GV nêu nhiệm vụ: HS về nhà cùng người thân chuẩn bị những món quà ý nghĩa dành tặng các bạn HS vùng khó khăn.	- HS chia thành các nhóm. - HS thảo luận theo nhóm. - HS trình bày. - HS lắng nghe, tiếp thu. - HS thực hiện hoạt động ở nhà.

4. Điều chỉnh sau tiết dạy:

……
……
……
……

TOÁN

BÀI 44: ĐỘ DÀI ĐOẠN THẲNG – ĐỘ DÀI ĐƯỜNG GẤP KHÚC (TIẾT 1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học , giúp HS hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

1.Năng lực đặc thù:

-Nhận biết được độ dài đoạn thẳng, độ dài đường gấp khúc.

-Thực hành đo được độ dài đoạn thẳng.

- Thực hành tính toán độ dài đường gấp khúc, vận dụng vào giải quyết vấn đề thực tiễn.

2. Năng lực chung

– Thông qua việc quan sát, nhận biết được các đoạn thẳng, đường gấp khúc, trình bày được cách đo độ dài đoạn thẳng, cách tính độ dài đường gấp khúc, HS có cơ hội được phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

-Thông qua việc thực hành đo độ dài đoạn thẳng, vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước, HS có cơ hội được phát triển NL sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

3. Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1.Phương pháp và kĩ thuật dạy học

-Phương pháp: quan sát, hỏi – đáp, luyện tập- thực hành, thảo luận nhóm.

-Kĩ thuật: đặt câu hỏi, chia nhóm

2.Phương tiện và công cụ dạy học

+ GV: Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa, thước thẳng có vạch chia xăng-ti-mét.

+ HS: SHS, vở ô li, VBT, nháp, ...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1.Hoạt động mở đầu-Khởi động **1.1.Ổn định (KTBC)** **1.2. Dạy bài mới** **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới: Khám phá** *Mục tiêu: Nhận biết được độ dài đoạn thẳng, độ dài đường gấp khúc.* **1. Giới thiệu độ dài đoạn thẳng và cách thực hành đo độ dài đoạn thẳng** - GV vẽ đoạn thẳng AK	- HS nhận biết đoạn thẳng AK.

- GV hướng dẫn HS cách đặt thước thẳng để đo độ dài đoạn thẳng AK, lưu ý vị trí đặt thước, vị trí nhìn để đọc số đo, GV khẳng định đoạn thẳng AK có độ dài 5 cm, giới thiệu cách viết. - GV gọi một vài HS lên thực hành đo độ dài đoạn thẳng AK và đọc kết quả.	- HS quan sát và lắng nghe HS nhắc lại: đoạn thẳng AK có độ dài 5cm -HS lên thực hành đo độ dài và đọc kết quả.
2. Giới thiệu độ dài đường gấp khúc - GV cho HS quan sát và nhận ra đường gấp khúc ABCD, - GV gọi lần lượt từng HS lên thực hành đo độ dài mỗi đoạn thẳng AB, BC, CD. - GV giới thiệu độ dài đường gấp khúc chính là tổng độ dài các đoạn thẳng trước AB, BC và CD. -GV lưu ý cho HS nêu được muốn tính độ dài đường gấp khúc ta cộng độ dài các đoạn thẳng của đường gấp khúc đó. **3. Hoạt động luyện tập,thực hành** *Mục tiêu: Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về độ dài đoạn thẳng, độ dài đường gấp khúc đã học vào làm bài tập.* **Bài 1**: Dùng thước có vạch chia xăng – ti – mét đo độ dài của các đoạn thẳng sau và nêu kết quả. - GV nêu BT1. - Yêu cầu hs làm bài -GV lưu ý cho HS nhắc lại kĩ thuật sử dụng thước để đo độ dài đoạn thẳng. **THƯ GIÃN**	- HS quan sát và lắng nghe - HS HS lên thực hành đo độ dài mỗi đoạn thẳng AB, BC, CD. -HS nhắc lại độ dài đường gấp khúc ABCD 11 cm -HS nhắc lại : muốn tính độ dài đường gấp khúc ta cộng độ dài các đoạn thẳng của đường gấp khúc đó -HS xác định yêu cầu bài tập. - HS thực hành cá nhân đo độ dài mỗi đoạn thẳng và nêu kết quả.
4. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm *Mục tiêu: Vận dụng kiến thức, kĩ năng về độ dài đường thẳng, đường gấp khúc đã học vào cuộc sống* - GV chia nhóm tổ chức cho học sinh đo một số đồ vật trong lớp như sách, vở, hộp bút, bàn, ghế, bảng, … -GV nhận xét ***GV chốt lại cách đo độ dài đoạn thẳng** ***Hoạt động nối tiếp (Củng cố - Dặn dò)**	-HS hoạt động nhóm -Các nhóm báo cáo cách đo và số liệu đo được. -HS nhận xét

Mục tiêu: Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài - Hỏi: Qua bài học hôm nay, em biết thêm điều gì? -Dặn HS về nhà đo những đồ dùng trong gia đình. - Chuẩn bị bài học sau	 -HS nêu ý kiến -HS lắng nghe

4. Điều chỉnh sau tiết dạy:

……
……
……
……

TIẾNG VIỆT

BÀI ĐỌC 2: SỰ TÍCH CÂY VÚ SỮA

(2 tiết- Tiết 2)

(ngày thứ Tư)

TIẾNG VIỆT

LUYỆN NÓI VÀ NGHE: KỂ CHUYỆN "SỰ TÍCH CÂY VÚ SỮA"

(1 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt

- Năng lực đặc thù: NL giao tiếp (chủ động, tự nhiên, tự tin khi nhập vai kể chuyện).

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ:

a) Rèn kĩ năng nói:

- Dựa vào trí nhớ và gợi ý, biết hợp tác cùng bạn (mỗi bạn một đoạn) kể tiếp nối từng đoạn câu chuyện *Sự tích cây vú sữa*, sau đó kể được toàn bộ câu chuyện.
- Biết phối hợp lời kể với cử chỉ, điệu bộ, động tác.

b) Rèn kĩ năng nghe: Biết lắng nghe bạn kể. Biết nhận xét, đánh giá lời kể của bạn. Có thể kế tiếp lời bạn.

+ Năng lực văn học:

- Bước đầu biết kể chuyện một cách mạch lạc, có cảm xúc.
- Biết nêu mong muốn và viết lại kết thúc câu chuyện.

2. Phẩm chất

- Từ bài đọc, biết liên hệ bản thân, vâng lời bố mẹ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án.
- Máy tính, máy chiếu.

2. Đối với học sinh

- SGK.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.
- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp.

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Giới thiệu bài **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học. **Cách tiến hành:** - GV giới thiệu: *Trong tiết học hôm*	 - HS lắng nghe.

*nay các em sẽ thực hành kể từng đoạn câu chuyện **Sự tích cây vú sữa**. Chúng ta sẽ thi đua xem bạn nào nhớ nội dung câu chuyện, kể hay, biểu cảm.* **2. Thực hành kể chuyện** ***2.1.* HĐ 1: Kể từng đoạn của câu chuyện *Sự tích cây vú sữa*** **Mục tiêu:** Dựa vào trí nhớ và gợi ý, biết hợp tác cùng bạn (mỗi bạn một đoạn) kể tiếp nối từng đoạn câu chuyện *Sự tích cây vú sữa*. Biết phối hợp lời kể với cử chỉ, điệu bộ, động tác. **Cách tiến hành:** - GV hướng dẫn HS đọc các ý tóm tắt để nhớ cốt truyện, từ các ý tóm tắt, phát triển lại thành câu chuyện và kể cho các bạn. - GV YC HS thảo luận theo nhóm 4, tập kể từng đoạn của câu chuyện. - GV đến từng nhóm hỗ trợ HS. - GV mời một số HS ở một số nhóm kể nối tiếp trước lớp, YC cả lớp lắng nghe, nhận xét cách kể chuyện của các bạn. - GV nhận xét, khen ngợi HS. ***2.2.* HĐ 2: Viết lại kết thúc của câu chuyện**	- HS lắng nghe GV hướng dẫn. - HS thảo luận theo nhóm 4, tập kể từng đoạn của câu chuyện. - Một số HS kể nối tiếp trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét. - HS lắng nghe.

Mục tiêu: Biết nêu mong muốn câu chuyện kết thúc như thế nào, viết lại câu chuyện. **Cách tiến hành:** - GV mời 1 HS đọc to YC của BT 2. - GV đặt CH gợi dẫn: *Cậu bé còn rất nhỏ và cần người nuôi nấng, mẹ cậu biến thành cây vú sữa, không trở về thì ai sẽ là người nuôi cậu đây? Cậu bé và mẹ đều yêu thương nhau, các em có muốn cho cậu bé được gặp lại mẹ không?* - GV mời một số HS chia sẻ mong muốn câu chuyện kết thúc như thế nào. - GV YC HS viết lại kết thúc truyện vào vở.	- 1 HS đọc to YC của BT 2. Cả lớp đọc thầm theo. - HS nghe và trả lời CH. - Một số HS chia sẻ mong muốn câu chuyện kết thúc như thế nào. - HS viết lại kết thúc truyện vào vở.

4. Điều chỉnh sau tiết dạy:

……
……
……

TIẾNG VIỆT

BÀI VIẾT 2: VIẾT VỀ MỘT VIỆC EM ĐÃ LÀM THỂ HIỆN TÌNH CẢM YÊU QUÝ, BIẾT ƠN BỐ MẸ

(1 tiết)

I. MỤC TIÊU

1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt

- Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực tự chủ và tự học.
- Năng lực riêng: Năng lực ngôn ngữ:
  + Biết kể lại một việc đã làm thể hiện tình cảm yêu quý, biết ơn bố mẹ.

+ Viết đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một việc đã làm thể hiện tình cảm yêu quý, biết ơn bố mẹ.

2. Phẩm chất

- Bồi dưỡng tình yêu thương, quý mến, kính trọng bố mẹ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án.
- Máy tính, máy chiếu.

2. Đối với học sinh

- SGK.
- VBT.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.
- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm).

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Giới thiệu bài **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học. **Cách tiến hành:** - GV giới thiệu: *Bài học hôm nay giúp các em biết kể lại một việc đã làm thể hiện tình cảm yêu quý, biết ơn bố mẹ và viết được đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một việc đã làm thể hiện tình cảm yêu quý, biết ơn bố mẹ.* **2. HĐ 1: Kể một việc đã làm thể hiện**	- HS lắng nghe.

sự tình cảm yêu quý, biết ơn bố mẹ **Mục tiêu:** Biết kể lại một việc đã làm thể hiện tình cảm yêu quý, biết ơn bố mẹ. **Cách tiến hành:**	
- GV nêu YC của BT 1.	- HS lắng nghe.
- GV hướng dẫn HS đọc CH gợi ý.	- HS lắng nghe, đọc gợi ý, suy nghĩ để kể về một việc đã làm thể hiện tình cảm yêu quý, biết ơn bố mẹ.
- GV mời một số HS kể tại chỗ.	- Một số HS kể tại chỗ.
- GV nhận xét, khen ngợi HS.	- HS lắng nghe.
3. HĐ 2: Dựa vào những điều vừa kể, viết đoạn văn (4 – 5 câu) về một việc em đã làm thể hiện tình cảm yêu quý, biết ơn bố mẹ **Mục tiêu:** Viết được đoạn văn (4 – 5 câu) kể về một việc đã làm thể hiện tình cảm yêu quý, biết ơn bố mẹ. **Cách tiến hành:**	
- GV mời 1 HS đọc và xác định YC của BT 2 trước lớp.	- 1 HS đọc và xác định YC của BT 2 trước lớp.
- GV YC HS làm việc cá nhân, viết đoạn văn. GV hỗ trợ HS khi cần thiết.	- HS làm việc cá nhân, viết đoạn văn.
- GV mời một số HS viết bài làm của mình lên bảng.	- Một số HS viết bài làm của mình lên bảng.
- GV mời một số HS khác nhận xét bài của bạn.	- Một số HS khác nhận xét bài của bạn.
- GV nhận xét, sửa bài, chốt đáp án.	- HS lắng nghe, sửa bài.

4. Điều chỉnh sau tiết dạy:

……

……

……

……

TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI
BÀI 10: MUA, BÁN HÀNG HÓA
(tiết 4)

I-Yêu cầu cần đạt

- Kể tên được một số hàng hóa cần thiết cho cuộc sống hằng ngày.
- Nêu được cách mua, bán hàng hóa trong cửa hàng, chợ, siêu thị, hoặc trung tâm thương mại.
- Nêu được lí do vì sao phải lựa chọn hàng hóa trước khi mua.

Tích hợp kĩ năng PCCC và cứu hộ cứu nạn

- Hướng dẫn HS cách bảo vệ bản thân an toàn khi có sự cố cháy xảy ra trên phương tiện giao thông.
- Bài 1: Sự nguy hiểm của đám cháy

II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC

1. Phương pháp dạy học

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

2. Thiết bị dạy học

a. Đối với giáo viên

- Giáo án.
- Các hình trong SGK.

b. Đối với học sinh

- SGK.
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG - GV giới trực tiếp vào bài Mua, bán hàng hóa (tiết 4) **2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** Hoạt động 7: Những việc làm khi mua hàng hóa *Bước 1: Làm việc theo cặp* - yêu cầu HS quan sát các Hình 1, 2, 3 SGK trang 57 và trả lời câu hỏi:	- HS quan sát hình, trả lời câu hỏi.

+ Nói tên một số hàng hóa cần thiết cho cuộc sống hằng ngày trong mỗi hình. *+ Kể thêm những hàng hóa cần thiết cho cuộc sống hằng ngày.* *Bước 2: Làm việc cả lớp* - Mời đại diện một số HS lên trình bày kết quả làm việc trước lớp. - Yêu cầu các HS còn lại nhận xét, bổ sung câu trả lời của các bạn. - hoàn thiện phần trình bày của HS. **3. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP, VẬN DỤNG** Hoạt động 8: Tập mua, bán hàng hóa *Bước 1: Làm việc nhóm 6* - Giao nhiệm vụ cho HS: *+ Mỗi nhóm được phát một số thẻ tiền và túi vải.* *+ Thành viên trong nhóm đóng vai người mua hàng để đến các quầy hàng, đọc bảng giá tiền, sau đó chọn và mua một số mặt hàng (quầy sách vở: vở, sách, truyện; quầy đồ chơi: siêu nhân, búp bê; quầy kem).* *Bước 2: Làm việc cả lớp* - Yêu cầu HS: *+ Mỗi nhóm giới thiệu hàng hóa nhóm đã mua.* *+ Các bạn nhóm khác đặt câu hỏi, nhận xét việc lựa chọn và mua hàng của nhóm bạn.* - GV bình luận và hoàn thiện phần thực hành mua, bán hàng hóa của các nhóm. - GV hướng HS đến thông điệp: *Không nên sử dụng túi ni-lông khi đi mua hàng để góp phần bảo vệ môi trường.*	- HS trả lời: *+ Nói tên một số hàng hóa cần thiết cho cuộc sống hằng ngày trong mỗi hình: lương thực, thịt, rau củ quả; nước xả vải, dầu gội đầu, giấy ăn,..; quần, áo, mũ, tất, dép,...* *+ Kể thêm những hàng hóa cần thiết cho cuộc sống hằng ngày: đồ uống (sữa, nước khoáng,..); đồ gia dụng (quạt, ti vi,...).* - Thực hiện nhiệm vụ theo nhóm. - giới thiệu hàng hóa đã mua

V-ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY(NẾU CÓ)

.....

.....

Thứ Sáu ngày 20 tháng 12 năm 2024

TOÁN

BÀI 44: ĐỘ DÀI ĐOẠN THẲNG – ĐỘ DÀI ĐƯỜNG GẤP KHÚC (TIẾT 2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học , giúp HS hình thành các năng lực và phẩm chất sau đây:

1.Năng lực đặc thù:

-Nhận biết được độ dài đoạn thẳng, độ dài đường gấp khúc.

-Thực hành đo được độ dài đoạn thẳng.

- Thực hành tính toán độ dài đường gấp khúc, vận dụng vào giải quyết vấn đề thực tiễn.

2. Năng lực chung

– Thông qua việc quan sát, nhận biết được các đoạn thẳng, đường gấp khúc, trình bày được cách đo độ dài đoạn thẳng, cách tính độ dài đường gấp khúc, HS có cơ hội được phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

-Thông qua việc thực hành đo độ dài đoạn thẳng, vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước, HS có cơ hội được phát triển NL sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

3. Phẩm chất :chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1.Phương pháp và kĩ thuật dạy học

-Phương pháp: quan sát, hỏi – đáp, luyện tập- thực hành, thảo luận nhóm.

-Kĩ thuật: đặt câu hỏi, chia nhóm

2.Phương tiện và công cụ dạy học

+ GV: Laptop; màn hình máy chiếu; clip, slide minh họa, thước thẳng có vạch chia xăng-ti-mét.

+HS: SHS, vở ô li, VBT, nháp, ...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1.Hoạt động mở đầu-Khởi động **1.1.Ổn định (KTBC)** **1.2. Dạy bài mới** **2. Hoạt động luyện tập, thực hành** *Mục tiêu: Vận dụng được kiến thức, kĩ năng về độ dài đoạn thẳng, độ dài đường gấp khúc đã học vào làm bài tập.* **Bài 2** - GV nêu BT2 câu a -Yêu cầu HS làm bài vào vở. -Gọi HS nêu cách tính -Chiếu bài và chữa bài của HS	 -HS nêu đề toán - HS làm bài vào vở - HS nêu cách tính - HS nhận xét bài của bạn - HS đổi chéo vở chữa bài.

b)Đo độ dài các đoạn thẳng rồi tính độ dài của đường gấp khúc MNPQ sau: - GV nêu BT2 câu b -GV hướng dẫn HS đo độ dài các đoạn thẳng theo nhóm đôi. -GV nhận xét, chốt độ dài các đoạn thẳng trên màn hình -Yêu cầu HS làm bài vào vở. -Gọi HS nêu cách tính -Chiếu bài và chữa bài của HS ***GV chốt lại cách tính độ dài đoạn thẳng.** **Bài 3**: - Gv yêu cầu HS nêu đề bài -GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm đôi tìm cách vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước . -GV nhận xét -Yêu cầu HS làm bài vào vở. -Chiếu bài và chữa bài của HS ***GV chốt vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước** **THƯ GIÃN** **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm** *Mục tiêu: Vận dụng kiến thức, kĩ năng về độ dài đường thẳng, đường gấp khúc đã học vào cuộc sống.* **Bài 4: Xem tranh rồi trả lời các câu hỏi :** a)Mỗi bạn Nhím đi quãng đường từ A đến B dài bao nhiêu đề - xi – mét? - GV yêu cầu HS nêu đề bài - GV hướng dẫn HS thảo luận theo nhóm 4, quan sát tranh, nhận ra được những hình ảnh có dạng đường gấp khúc, đoạn thẳng	-Hs nêu đề toán - HS đo theo nhóm đôi - Đại diện các nhóm báo cáo - HS khác nhận xét - HS quan sát, lắng nghe. - HS làm bài vào vở - HS nêu cách tính -HS nhận xét bài của bạn - HS đổi chéo vở chữa bài. -HS lắng nghe Hs nêu đề toán - HS thảo luận nhóm đôi tìm cách vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước . - Đại diện các nhóm báo cáo - HS khác nhận xét - HS lắng nghe. - HS thực hành vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước vào vở -HS nhận xét bài của bạn - HS đổi chéo vở chữa bài. -HS lắng nghe - HS nêu đề bài - HS thảo luận theo nhóm 4, quan sát tranh, nhận ra được những hình ảnh có dạng đường gấp khúc, đoạn thẳng

b)Đường đi của bạn Nhím nào ngắn nhất? Đường đi của bạn Nhím nào dài nhất? -GV gọi HS báo cáo -GV nhận xét ***Hoạt động nối tiếp (Củng cố - Dặn dò)** *Mục tiêu: Ghi nhớ, khắc sâu nội dung bài* - Hỏi: Qua bài học hôm nay, em biết thêm điều gì? -Dặn HS về nhà thảo luận cùng bố mẹ xem có những đường nào đi từ nhà đến trường và đường nào ngắn nhất, đường nào dài nhất? - Chuẩn bị bài học sau.	- Đại diện các nhóm báo cáo - HS khác nhận xét - HS lắng nghe. -HS trao đổi nhóm đôi theo yêu cầu của giáo viên. -Đại diện các nhóm báo cáo. -HS nhận xét -HS nêu ý kiến -HS lắng nghe

4. Điều chỉnh sau tiết dạy:

……
……
……
……

TIẾNG VIỆT

GÓC SÁNG TẠO: TRAO TẶNG YÊU THƯƠNG

(hơn 55 phút)

I. MỤC TIÊU

1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt

- Năng lực đặc thù: Năng lực tự chủ và tự học.

- Năng lực riêng:

+ Năng lực ngôn ngữ: Biết viết về một món quà tặng bố mẹ hoặc bố mẹ tăng.

+ Năng lực văn học: Biết sử dụng vẻ đẹp của ngôn từ, cách diễn đạt để viết được đoạn văn hay. Cảm nhận được cái hay, cái đẹp để bình chọn những đoạn viết hay.

2. Phẩm chất

- Bồi dưỡng tình yêu thương, quý mến, kính trọng với ông bà.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án.
- Máy tính, máy chiếu.

2. Đối với học sinh

- SGK.
- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.
- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp.

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Giới thiệu bài **Mục tiêu:** Tạo tâm thế cho học sinh và từng bước làm quen bài học. **Cách tiến hành:** - GV giới thiệu MĐYC của bài học. **2. HĐ 1: Tìm hiểu yêu cầu của bài học** **Mục tiêu:** Hiểu được yêu cầu của bài học. **Cách tiến hành:** - GV nêu nhanh YC của 2 BT: + BT 1: Viết đoạn văn về một món quà	- HS lắng nghe. - HS lắng nghe.

bố mẹ tặng em hoặc em tặng bố mẹ. + BT 2: Sau khi cả lớp đã hoàn thành đoạn văn, cả lớp bình chọn các đoạn văn hay. **3. HĐ 2: Làm bài** **Mục tiêu:** Hoàn thành BT. **Cách tiến hành:** - GV YC HS chọn 1 trong 2 đề, dựa vào CH gợi ý, viết đoạn văn (BT 1). **4. HĐ 3: Giới thiệu, bình chọn những đoạn viết hay** **Mục tiêu:** Tự tin giới thiệu sản phẩm trước lớp, bình chọn sản phẩm. **Cách tiến hành:** - GV YC các tổ đọc bài trong nhóm, chọn ra bài hay nhất. GV đến từng tổ và giúp đỡ. - GV YC mỗi tổ sau khi chọn xong bài cho tổ mình thì giới thiệu trước cả lớp để bình chọn. - GV nhận xét, khen ngợi HS.	- HS chọn 1 trong 2 đề, đọc gợi ý, viết đoạn văn. - Các tổ đọc bài trong nhóm, chọn ra bài hay nhất. - Mỗi tổ giới thiệu bài của tổ mình trước lớp. Cả lớp cùng bình chọn. - HS lắng nghe.

V. Điều chỉnh sau tiết dạy:

……
……
……
……

TIẾNG VIỆT

TỰ ĐÁNH GIÁ

(15 phút)

I. MỤC TIÊU

1. Mức độ, năng lực, yêu cầu cần đạt

- Năng lực đặc thù: Biết tự đánh giá theo các đề mục đã cho sẵn.
- Năng lực riêng: Năng lực ngôn ngữ: Biết đánh dấu vào bảng để tự đánh giá những điều HS đã biết, đã làm được sau Bài 14, Bài 15.

2. Phẩm chất

- Rút ra được những bài học cho bản thân.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. Đối với giáo viên

- Giáo án.
- Máy tính, máy chiếu.

2. Đối với học sinh

- SGK.
- Vở bài tập Tiếng Việt 2, tập một.

III. PHƯƠNG PHÁP VÀ HÌNH THỨC DẠY HỌC

- PPDH chính: tổ chức HĐ.
- Hình thức dạy học chính: HĐ độc lập (làm việc độc lập), HĐ nhóm (thảo luận nhóm), HĐ lớp.

IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

HOẠT ĐỘNG CỦA GV	HOẠT ĐỘNG CỦA HS
1. Giao nhiệm vụ cho HS **Mục tiêu:** HS tiếp nhận nhiệm vụ, tự đánh giá những gì đã biết và làm được **Cách tiến hành:**	

- GV hướng dẫn HS đọc bảng tự đánh giá: Bảng tự đánh giá gồm 2 cột: nội dung 2 cột có quan hệ với nhau theo từng cặp. - GV yêu cầu HS hoàn thành bảng tự đánh giá. **2. Tổ chức cho HS thực hiện nhiệm vụ** **Mục tiêu:** HS thực hiện nhiệm vụ, tự đánh giá những gì đã biết và làm được. **Cách tiến hành:** - GV yêu cầu HS đánh dấu dấu + / – (hoặc các dấu *v*) vào các dòng thích hợp trong bảng tự đánh giá ở VBT (hoặc phiếu học tập). - GV theo dõi, hướng dẫn đánh dấu. **3. Tổ chức cho HS báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ** **Mục tiêu:** Báo cáo kết quả và rút kinh nghiệm cho những bài học sau. **Cách tiến hành:** - GV yêu cầu HS để trang VBT đã đánh dấu tên lên mặt bàn. - GV dùng máy chiếu qua đầu (overhead) chiếu kết quả làm bài của 1, 2 HS; nhận xét, biểu dương HS. **4. Củng cố, dặn dò** **Mục tiêu:** Củng cố kiến thức đã học, chuẩn bị cho bài học mới. **Cách tiến hành:** - GV nhắc HS chuẩn bị tranh, ảnh về anh chị em	- HS lắng nghe. - HS hoàn thành bảng tự đánh giá. - HS HS đánh dấu vào các dòng thích hợp trong bảng tự đánh giá ở VBT. - HS làm BT. - HS để trang VBT đã đánh dấu tên lên mặt bàn. - HS quan sát, lắng nghe. - HS lắng nghe, chuẩn bị tranh, ảnh cho bài học

trong gia đình, chuẩn bị cho bài học sau.	sau.

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

SINH HOẠT LỚP
TUẦN 15
TRI ÂN GIA ĐÌNH THƯƠNG BINH LIỆT SĨ

1. Yêu cầu cần đạt

- Đánh giá tuần 15 và biết được kế hoạch của tuần 16
- Giúp HS nhận biết các mặc tốt và chưa tốt của bản thân, của tổ và của lớp trong tuần để khắc phục.
- Rèn khả năng phát biểu ý kiến trước tập thể.

*** Hoạt động trải nghiệm:**

- Xây dựng được kế hoạch thăm hỏi, giúp đỡ gia đình thương binh liệt sĩ.
-Thể hiện lòng biết ơn, kính trọng các thương binh, liệt sĩ bằng việc làm phù hợp.

*GDPCTNBMVTT:Biết thể hiện sự đồng cảm và chia sẽ với người gặp hoàn cảnh khó khăn trong cuộc sống bao gồm những người bị tai nạn bom mìn.

- Năng lực chung: Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

2. Đồ dùng dạy học

2.1. Đối với GV

- SGK

2.2. Đối với HS:

- SGK
- Kết quả học tập, rèn luyện của cả lớp trong tuần.

3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

Hoạt động tổ chức, hướng dẫn của GV	Hoạt động học tập của HS
HOẠT ĐỘNG ỔN ĐỊNH	
GV ổn đinh lớpvà hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.	- Lớp phó văn nghệ tổ chức trò chơi - Cả lớp chơi
HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC	
Đánh giá Tuần 15: a) Lớp trưởng điều hành:	- Tổ trưởng Tổ 1 nhận xét về các mặc: + *Nề nếp đầu ca học* + *Đi học chuyên cần* + *Tác phong , đồng phục* + *Chuẩn bị bài,đồ dùng học tập* + *Công tác vệ sinh* - Ý kiến các thành viên trong tổ - Thực hiện tương tự với tổ 2&3 + Tổ trưởng Tổ 2 nhận xét + Tổ trưởng Tổ 3 nhận xét - Các trưởng ban: + Trưởng ban học tập báo cáo kết quả

b) GVCN nhận xét: - Nhận xét tuần 15 - Chiếu các hoạt động của lớp trong tuần ** Tuyên dương:* - GV tuyên dương cá nhân và tập thể có thành tích. ** Nhắc nhở:* - GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần. 3***) Kế hoạch Tuần 16:*** - Ôn tập các bài đã học - Hướng dẫn thực hiện các phong trào: + Đôi bạn cùng tiến + Bông hoa điểm tốt - Nhắc HS không được ăn quà vặt, bỏ rác đúng nơi quy định. - Tổ 1 trực nhật.	theo dõi + Trưởng ban văn nghệ báo cáo kết quả theo dõi + Trưởng ban vệ sinh báo cáo kết quả theo dõi - Lớp trưởng nhận xét - Bình bầu tổ học tốt, bạn học tốt trong tuần - Tặng bông hoa học tốt cho các tổ, các HS học tốt trong tuần.
HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM	
(1) Làm việc nhóm: - GV chia HS thành các nhóm từ 4 đến 6 người. - GV yêu cầu các nhóm thảo luận để xây dựng kế hoạch thăm hỏi, giúp đỡ gia đình thương binh, liệt sĩ: + Tên, địa chỉ gia đình thương binh, liệt sĩ. + Khó khăn mà các thương binh hoặc gia đình liệt sĩ gặp phải. + Những việc làm để thăm hỏi, giúp	-HS Chia nhóm - HS thảo luận

đỡ họ. + Thời gian thực hiện. **(2) Làm việc cả lớp** - GV mời đại diện các nhóm chia sẻ trước lớp kế hoạch của nhóm về việc thăm hỏi, giúp đỡ gia đình thương binh, liệt sĩ. - GV và HS cùng nhận xét về bản kế hoạch. - GV hướng dẫn HS thực hiện thăm, hỏi, giúp đỡ gia đình thương binh, liệt sĩ theo kế hoạch đã xây dựng.	-HS chia sẻ

4. Điều chỉnh sau tiết dạy:

……
……
……
……

P. TỔ TRƯỞNG	**NGƯỜI BIÊN SOẠN KHBD**
(Ký, ghi rõ họ tên)	***(Ký, ghi rõ họ tên)***
Lê Thị Ly	Phạm Thị Thu Hằng